

Thời gian làm bài: 50 phút; không kể thời gian phát đề

Câu 1 (NB): Đảng Cộng sản Đông Dương trở thành Đảng cầm quyền hợp pháp khi

- A. Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời 1930.
- B. Đảng lãnh đạo phong trào cách mạng 1936 - 1939.
- C. Đảng lãnh đạo phong trào cách mạng 1930 - 1931.
- D. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thắng lợi.

Câu 2 (VD): Tính chất điển hình của cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là tính

- A. dân chủ.
- B. dân tộc.
- C. cải lương.
- D. cách mạng.

Câu 3 (TH): Năm 1941, Nguyễn Ái Quốc chọn Cao Bằng để xây dựng căn cứ địa cách mạng vì nơi đây có

- A. các tổ chức cứu quốc đã được thành lập.
- B. nhiều căn cứ du kích đã được xây dựng.
- C. Mặt trận Việt Minh được xây dựng thí điểm.
- D. có điều kiện thuận lợi để phát triển lực lượng.

Câu 4 (TH): Tháng 6/1950, Đảng Cộng sản Đông Dương quyết định mở chiến dịch Biên giới trong hoàn cảnh

- A. Mối hạn chế viện trợ cho Pháp Đông Dương.
- B. quân ta giành được thế chủ động trên chiến trường.
- C. biên giới Việt - Trung được khai thông và mở rộng.
- D. Chủ nghĩa xã hội trở thành hệ thống thế giới.

Câu 5 (NB): Một trong những nội dung của Chính sách kinh tế mới (1921) ở nước Nga Xô viết là

- A. Nhà nước không thu thuế lương thực.
- B. bãi bỏ chính sách trung thu lương thực thừa.
- C. Nhà nước nắm độc quyền nền kinh tế.
- D. Nhà nước chỉ nắm ngành ngân hàng.

Câu 6 (TH): Chủ trương giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương là quyết định của

- A. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 7/1936.
- B. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941.
- C. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 11/1939.
- D. Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 3/1945.

Câu 7 (VD): Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam đều

- A. thành lập ra nhà nước công-nông-binhh.
- B. góp phần đánh bại chủ nghĩa phát xít.
- C. xóa bỏ được giai cấp thống trị.
- D. là cuộc cách mạng vô sản.

Câu 8 (NB): Tháng 8/1961, Mĩ thành lập Liên minh vì sự tiến bộ nhằm

- A. gạt ảnh hưởng của các nước châu Âu.
- B. ngăn chặn ảnh hưởng của cách mạng Cuba.
- C. ngăn chặn làn sóng đấu tranh của nhân dân Cuba.

D. giúp đỡ các nước Mĩ Latinh phát triển kinh tế.

Câu 9 (NB): Ngày 8-9-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Sắc lệnh thành lập

A. Chính phủ liên hiệp kháng chiến.

B. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

C. Nhà bình dân học vụ.

D. Khu giải phóng Việt Bắc.

Câu 10 (NB): Trong chương trình khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam, tư bản Pháp đầu tư mỏ mang một số ngành công nghiệp như dệt, muối, xay xát...nhằm

A. tạo sự phát triển đồng đều giữa các vùng kinh tế.

B. làm cho kinh tế thuộc địa phát triển cân đối.

C. tận dụng nguồn nhân công và nguyên liệu có sẵn.

D. du nhập hoàn chỉnh phương thức sản xuất tư bản.

Câu 11 (VDC): Nhận xét nào sau đây là không đúng về phong trào cách mạng 1930 – 1931 của nhân dân Việt Nam?

A. Đảng Cộng sản Việt Nam được Quốc tế cộng sản công nhận phân bố độc lập.

B. Diễn ra dưới sự lãnh đạo thống nhất của Đảng Cộng sản trên quy mô cả nước.

C. Đã giải quyết được vấn đề cơ bản của một cuộc cách mạng.

D. Được Quốc tế Cộng sản đánh giá cao trong phong trào công nhân và cộng sản quốc tế.

Câu 12 (VD): Cương lĩnh chính trị và Luật cương chính trị năm 1930 của Đảng đều xác định

A. nhiệm vụ chiến lược là đánh đế quốc và phong kiến.

B. Đảng Cộng sản Đông Dương giữ vai trò lãnh đạo.

C. nhiệm vụ của cách mạng là xóa bỏ ách thống trị của đế quốc.

D. lực lượng của cách mạng bao gồm toàn thể dân tộc.

Câu 13 (NB): Giai cấp nào sau đây ra đời trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam?

A. Nông dân.

B. Tự sản dân tộc.

C. Địa chủ.

D. Công nhân.

Câu 14 (VD): Ngày 9/7/1925, Nguyễn Ái Quốc cùng một số nhà yêu nước Triều Tiên, Indonesia...lập ra Hội Liên hiệp các dân tộc bị áp bức ở Á Đông đã chứng tỏ Người

A. tiếp tục tạo dựng mối quan hệ với cách mạng thế giới.

B. trực tiếp truyền bá lí luận cách mạng giải phóng dân tộc.

C. trực tiếp tạo ra sự phân hóa của các tổ chức tiền cộng sản.

D. bắt đầu xây dựng lí luận giải phóng dân tộc.

Câu 15 (VDC): Nhận xét nào sau đây là không đúng về trật tự thế giới theo hệ thống Vécxai-Oasinhton và trật tự thế giới hai cực Ianta?

A. Quan hệ quốc tế bị chi phối bởi các cường quốc.

B. Là hệ quả của những cuộc chiến tranh thế giới.

C. Ra đời gắn liền với những hội nghị quốc tế.

D. Các cường quốc chi phối có cùng chế độ chính trị.

Câu 16 (NB): Chiến thắng Việt Bắc thu-đông 1947 của quân dân Việt Nam đã làm phá sản hoàn toàn kế hoạch nào sau đây của thực dân Pháp?

A. Nava.

B. Đánh nhanh thắng nhanh.

C. Rove.

D. Đờ Lát đơ Tátxinh.

Câu 17 (VD): Ý nào sau đây là điểm khác nhau giữa Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương tháng 5/1941 với Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương đầu năm 1930?

- A. Sử dụng phương pháp cách mạng bạo lực.
- B. Thành lập Chính phủ nhân dân của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
- C. Giải quyết đúng đắn vấn đề độc lập dân tộc và ruộng đất cho dân cày.
- D. Giải quyết vấn đề dân tộc trong khuôn khổ từng nước Đông Dương

Câu 18 (NB): Sau khi giành được độc lập, quốc gia nào sau đây thực hiện đường lối đối ngoại hòa bình, trung lập, tích cực ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới?

- A. Ấn Độ.
- B. Hàn Quốc.
- C. Nhật Bản.
- D. Campuchia.

Câu 19 (NB): Một trong những thế lực ngoại xâm có mặt trên đất nước Việt Nam từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946 là

- A. Hà Lan.
- B. Cộng hòa Liên bang Đức.
- C. Bồ Đào Nha.
- D. Pháp.

Câu 20 (VD): So với phong trào 1930 – 1931, điểm khác biệt về phương pháp đấu tranh của phong trào 1936 – 1939 là có sự kết hợp giữa đấu tranh

- A. công khai bí mật.
- B. chính trị và vũ trang.
- C. nghị trường và đấu tranh báo chí.
- D. bí mật và bất hợp pháp.

Câu 21 (NB): Một trong những tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là

- A. Quảng Ngãi.
- B. Thanh Hóa.
- C. Hà Nội.
- D. Hải Dương.

Câu 22 (NB): Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (7-1936) đã chủ trương thành lập

- A. Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương.
- B. Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương.
- C. Hội Đồng minh phản đế Đông Dương.
- D. Mặt trận Việt Nam độc lập Đồng minh.

Câu 23 (VD): Sự thất bại của phong trào yêu nước ở Việt Nam cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX (đến 1918) chứng tỏ

- A. các văn thân, sĩ phu không còn khả năng tổ chức và lãnh đạo phong trào yêu nước.
- B. kể từ đây, ngon cờ lãnh đạo phong trào dân tộc chuyển hẳn sang tay giai cấp vô sản.
- C. các trí thức Việt Nam không thể tiếp thu hệ tư tưởng mới để đấu tranh giành độc lập.
- D. giai cấp tư sản không đủ khả năng lãnh đạo phong trào dân tộc.

Câu 24 (NB): Trong khoảng hai thập kỷ đầu sau Chiến tranh thế giới thứ hai, trung tâm kinh tế - tài chính lớn nhất thế giới là

- A. Anh.
- B. Pháp.
- C. Mĩ.
- D. Nhật.

Câu 25 (NB): Sau khi Liên Xô tan rã, “quốc gia kế tục Liên Xô” là

- A. Ucraina. B. Lítva. C. Cadăcxtan. D. Liên bang Nga.

Câu 26 (NB): Một trong những quốc gia tham dự hội nghị Ialta (2-1945) là

- A. Liên Xô. B. Đức. C. Nhật. D. Trung Quốc.

Câu 27 (NB): Chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12/3/1945) của Đảng Cộng sản Đông Dương đã

- A. thay đổi phương pháp đấu tranh cho phù hợp với tình hình.
B. thương lượng với Nhật để thành lập Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.
C. phát động nhân dân cả nước tiến hành tổng khởi nghĩa.
D. xác định lại kẻ thù chính của nhân dân Đông Dương.

Câu 28 (NB): Từ đầu những năm 90, Nhật Bản nỗ lực vươn lên trở thành cường quốc

- A. quân sự. B. công nghiệp C. chính trị D. kinh tế.

Câu 29 (NB): Nước đầu tiên trên thế giới công nhận và đặt quan hệ ngoại giao với Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là

- A. Trung Quốc B. Ấn Độ. C. Liên Xô. D. Cuba.

Câu 30 (NB) Ngày 18 và 19/12/1946, Hội nghị Ban thường vụ Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương họp đã quyết định

- A. tiếp tục hoà hoãn với Pháp.
B. Chỉ thị Toàn dân kháng chiến.
C. ký Hiệp định Sơ bộ với Chính phủ Pháp.
D. phát động toàn quốc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Câu 31 (NB): Trong giai đoạn 1950-1973, nhiều thuộc địa của Anh, Pháp, Hà Lan tuyên bố độc lập, đánh dấu thời kì

- A. “phi thực dân hóa”.
B. “tái thực dân hóa”.
C. “bắt đầu thực dân hóa”.
D. “nhất thể hóa”.

Câu 32 (NB): Chiến thắng Biên giới thu - đông 1950 của quân dân Việt Nam đã

- A. khai thông con đường liên lạc giữa ta với các nước xã hội chủ nghĩa.
B. làm thất bại chiến tranh cục bộ.
C. làm phá sản kế hoạch Nava.
D. kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Câu 33 (TH): Trong những năm đầu thế kỷ XXI, nền kinh tế của quốc gia nào sau ở khu vực Đông Bắc Á có tốc độ tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới?

- A. Trung Quốc. B. Nhật Bản. C. Mĩ. D. Anh.

Câu 34 (TH): Thời cơ của Tống khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam năm 1945 kết thúc khi

- A. Nhật đảo chính Pháp. B. Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.
C. Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện. D. quân Đồng minh vào giải giáp phát xít Nhật.

Câu 35 (NB): Kết quả đấu tranh dân tộc và giai cấp quyết liệt của nhân dân Việt Nam trong mấy thập kỉ đầu của thế kỉ XX là sự ra đời của

- A. Xô viết Nghệ Tĩnh. B. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.

C. Đảng Cộng sản Việt Nam.

D. Việt Nam Quốc dân đảng.

Câu 36 (NB): Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực là nét nổi bật của

A. trật tự hại cực Ianta.

B. xu thế toàn cầu hóa

C. cách mạng khoa học - công nghệ.

D. tổ chức Liên hợp quốc.

Câu 37 (VD): Việc Nguyễn Ái Quốc thành lập tổ chức Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên (6/1925) đã

A. chấm dứt hoàn toàn tình trạng khủng hoảng về đường lối cứu nước đầu thế kỷ XX.

B. đánh dấu phong trào công nhân chuyển sang đấu tranh tự giác hoàn toàn.

C. góp phần giải quyết khủng hoảng về đường lối cho cách mạng Việt Nam đầu thế kỷ XX.

D. làm cho khuynh hướng vô sản chiếm ưu thế trong cách mạng nước ta.

Câu 38 (NB): Trong phong trào cách mạng 1930-1931, Xô viết Nghệ Tĩnh đã

A. thành lập hội phản đế.

B. xây dựng hệ thống trường học các cấp.

C. xóa nợ cho người nghèo.

D. chia lại ruộng đất cho nông dân.

Câu 39 (NB): Một trong những nước sáng lập “Cộng đồng than - thép châu Âu” (18/4/1951) là

A. Canada.

B. Nhật.

C. Pháp.

D. Mĩ.

Câu 40 (NB): Sự chuyên hóa của tổ chức nào sau đây đưa tới sự ra đời của tổ chức Đông Dương Cộng sản liên đoàn (9-1929)?

A. Việt Nam Nghĩa đoàn.

B. Tân Việt Cách mạng đảng.

C. Việt Nam Quốc dân đảng.

D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.